

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU NGÀ** Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1980

Nơi sinh: Thái Nguyên

Quê quán: Hải Dương

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ: Giảng viên, Trợ lý khảo thí

Học vị: Tiến sỹ năm: 2014 Chuyên ngành: Di truyền học

Chức danh khoa học: Phó giáo sư Công nhận năm: 2024

Môn học giảng dạy: Tế bào học, Sinh học, Tiến hóa, Sinh học phân tử, Thực hành Công nghệ sinh học nâng cao (bậc Đại học); Công nghệ gen thực vật, Sinh học tế bào và ứng dụng, Tiến hóa phân tử và ứng dụng (Sau đại học)

Lĩnh vực nghiên cứu: Công nghệ sinh học

Ngoại ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Nga

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0976714982

CQ: 02083.702.838

Email: ngantt.bio@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm: 2005, tại Trường: Đại học Tổng hợp Tver – Liên bang Nga

- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm: 2007, tại Trường: Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

-Tốt nghiệp Tiến sỹ năm:2014, tại Trường:Đại học Sư phạm-Đại học Thái Nguyên

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

[1]. Thuong S.D., Choudhary R.K., Tucker G.C., Mau C.H., **Nguyen T.T.N.**, Nguyen H.Q. & Lee J. (2018), „*Capparis bachii* (Capparaceae), a new species from southern Vietnam“, Ann. Bot. Fennici 55: pp 31–35.

[2] Danh Thuong Sy, Do Van Hai, Ritesh Kumar Choudhary, The Bach Tran, Hoang Mau Chu, Huu Quan Nguyen, **Thị Thu Nga Nguyen**, Gordon C. Tucker, Joongku Lee (2020), *Capparis kbangensis* (Capparaceae), a new species from central Vietnam, PhytoKeys 151: 83–91.

[3]. Lan Thi Ngoc Nguyen, Quan Huu Nguyen, **Nga Thị Thu Nguyen**, Thuy Thi Xuan Vi, Thuong Danh Sy, Tam Thi Nguyen and Mau Hoang Chu (2020), Antibacterial, Antioxidant and Anti- Cancerous Activities of *Adiandra megaphylla* Hu

[4] Huu Quan Nguyen, Thi Ngoc Lan Nguyen, Thi Nhung Doan, **Thi Thu Nga Nguyen**, Mai Huong Pham, Tung Lam Le, Danh Thuong Sy, Hoang Ha Chu, Hoang Mau Chu (2021), Complete chloroplast genome of novel *Adrinandra megaphylla* Hu species: molecular structure, comparative and phylogenetic analysis, Scientific Reports.

[5] **Nga Thi Thu Nguyen**, Lan Thi Ngoc Nguyen, Thuong Danh Sy, Quan Huu Nguyen, Trung Quang Tu, Khang Van Pham, Tan Quang Tu & Mau Hoang Chu (2022), Chemical composition and cytotoxic effects of essential oils from *Capparis trinervia* Hook. F. & Thomson on cancer cell lines”, Biotechnology & Biotechnological Equipment. VOL. 35, NO. 1, 1926–1933.

[6] **Nga Thi Thu Nguyen**, Hang Thi Thuy Pho, Quan Huu Nguyen, Nhung Thi Doan, Lan Thi Ngoc Nguyen, Huong Mai Pham, Lam Tung Le, Thuong Danh Sy, Ha Hoang Chu, Lien Thi Kim Vu, Mau Hoang Chu, (2023) Characteristics of the Chloroplast Genome of *Adinandra bockiana* and Comparative Analysis with Species of Pentaphylacaceae Family, Plant Molecular Biology Reporter. <https://doi.org/10.1007/s11105-023-01389-3>.

[7] Nguyen Huu Quan, Pho Thi Thuy Hang, **Nguyen Thi Thu Nga**, Ho Viet Duc, Vu Thi Hue, Sy Danh Thuong, Le Nguyen Thanh, Chu Hoang Mau, (2023), Chemical constituents and biological activities of the leaves of *Adinandra megaphylla*, Phytochemistry Letters 56 (2023) 19–23. <https://doi.org/10.1016/j.phytol.2023.06.002>

[8] Nga Thi Thu Nguyen, Ritesh Kumar Chaudhary, Tan Quang Tu, Mau Hoang Chu, Quan Huu Nguyen, Hai Van Do, Bach The Tran, Joongku Lee, Changyoung Lee & Thuong Danh Sy* (2023), Pollen and Seed Morphology of Cleome Species (Cleomaceae) in Vietnam (Debunga dan Morfologi Biji Spesies Cleome (Cleomaceae) di Vietnam), Sains Malaysiana 52(7)(2023): 1977-1984.

[9] Pho Thi Thuy Hang, Nguyen Thi Thu Nga, Sy Danh Thuong, Le Nguyen Thanh, Nguyen Van Phuong, Chu Hoang Mau, Nguyen Huu Quan (2024), Chemical constituents of *Adinandra glischroloma* Hand.–Mazz. and their chemotaxonomic significance, Biochemical Systematics and Ecology 113 (2024) 104803. <https://doi.org/10.1016/j.bse.2024.104803>.

[10] Thuy Thi Thu Vu, Nga Thi Thu Nguyen, Hong Thi Tran, Thu Thi Mai Lo, Hung Duc Nguyen, and Mau Hoang Chu (2024), A new minor hederagenin-type triterpene saponin from *Cassia fistula*, *Chemistry of Natural Compounds*, Vol. 60 (5), DOI 10.1007/s10600-024-04466-5.

❖ Bài báo đăng Tạp chí trong nước

[1]. Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Thu Nga (2007), Ảnh hưởng của hạn sinh lý đến một số chỉ tiêu sinh hóa ở giai đoạn nảy mầm của một số giống lạc, Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 6, tr. 34 – 39.

[2]. Nguyễn Thị Thu Nga, Nguyễn Thị Tâm, Hà Huy Hoàng (2010), Đánh giá tính đa hình ADN của một số giống lạc, Tạp chí Công nghệ Sinh học, số đặc biệt – Hội Nghị Bio, Hà Nội.

[3]. Nguyễn Thị Thu Nga, Lê Trần Bình (2011), “Phân nhóm các giống lạc theo khả năng chịu hạn khác nhau” Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, 167, tr. 48-54.

[4]. Nguyễn Thị Thu Nga, Lê Trần Bình (2012), “Nghiên cứu khả năng tái sinh và biến nạp gen ở cây lạc (*Arachis hypogaea* L.) thông qua mô sẹo hóa và phôi soma“, Tạp chí Sinh học, 34(3), tr. 370-376.

[5]. Nguyễn Thị Thu Nga, Lê Văn Sơn, Lê Trần Bình, Bành Thị Mai Anh (2013), “Tách dòng, giải trình tự và đặc điểm của transcription factor NAC2 trên cây lạc (*Arachis hypogaea* L.)“, Tạp chí Sinh học, 35(2), tr. 234-242.

[6]. Hoàng Thị Huyền Trang, Ninh Thị Dương, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thu Nga (2015), “Phân tích trình tự nucleotide của gen mã hóa nhân tố phiên mã NAC3 phân lập từ giống lạc L14“, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 142 (12): 113-117.

[7]. Nguyễn Thị Thu Nga, Phạm Thị Thanh Nhân, Lê Văn Sơn, Lê Trần Bình (2015), “Biểu hiện protein NAC2 liên quan đến khả năng chống chịu hạn của giống lạc L12 trong cây thuốc lá“, Tạp chí Công nghệ Sinh học 13(4): 1101-11066.

[8]. Vũ Thị Thu Thủy, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thu Nga, Chu Hoàng Mậu (2016), “Đặc điểm của trình tự gen rpoC1 phân lập từ cây thất diệp nhất chi hoa (*Phipolyphylla* sm.) thu tại Lạng Sơn, Việt Nam“, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 146 (01): 165-168.

[9]. Nguyễn Thị Thu Nga, Nguyễn Thị Thúy Ngọc, Trần Thị Hồng (2016), “Nghiên cứu môi trường nhân giống in vitro cây Xạ đen (*Celastrus hindsii* Benth)“, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 153 (08): 135-139.

[10]. Phạm Thị Thanh Nhân, Lê Hoàng Đức, Nguyễn Thị Thu Nga, Lê Trần Bình (2016), “Tách dòng phân tử mang đoạn gen B hoạt hóa sinh tổng hợp anthocyanin ở cây ngô nếp địa phương (*Zea mays* subsp. *ceratina* (Kuelshov) Zhuk)“, Tạp chí Công nghệ Sinh học 14(1): 97-103.

[11]. Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Chu Hoàng Mậu, (2017), “Sử dụng mã vạch DNA trong việc định loại loài cây dược liệu Thất diệp nhất chi hoa ở Việt Nam” Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 161 (01): 81-87.

[12]. Nguyễn Thị Thu Nga, Sỹ Danh Thường, Cao Thị Phương Thảo (2017), “Sử dụng mã vạch DNA để định loại loài Mần mần vàng (*Cleome viscosa* L.) ở Việt Nam”, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 164 (04): 147-152.

[13]. Chu Đức Hà, Chu Thị Hiền Lương, La Việt Hồng, Thân Thị Hoa, Phạm Thị Lý Thu, Nguyễn Thị Thu Nga (2018), „Nghiên cứu cơ chế nhân rộng trong tiến hóa của các gen mã hóa nhân tố phiên mã nuclear factor-yb ở c cam ngọt (*citrus sinensis*)“, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 180 (04): trang 37-41.

[14]. Hoàng Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Thu Nga, Dương Văn Cường, Phạm Bằng Phương (2018), „Tách dòng, phân tích trình tự đoạn gen mã hóa độc tố Apx Ia từ *actinobacillus pleuropneumoniae*“, Tạp chí khoa học&Công nghệ - Đại học Thái Nguyên 180 (04): trang 37-41.

[15]. Nguyễn Thị Thu Nga, Nguyễn Thị Mai Linh, Phan Thị Phương Anh, Sỹ Danh Thường (2019). Sử dụng mã vạch DNA trong việc định loại mẫu cây dây tằm cám (*Stixis ovata* (Korth.) Hall. f. subsp. fasciculata (King) Jacobs), Tạp chí NN&PTNT, 9-14.

[16] Nguyễn Thị Thu Nga, Soneseo, Trần Thị Hồng (2021), Nghiên cứu nuôi cấy in vitro cây cẩm cù tên lửa (*Hoya multiflora*), Tạp chí KHCVN - ĐHTN, T.226, S.10, 154-162.

[17] Nguyễn Thị Thu Nga, Trần Cẩm Tú, Sỹ Danh thường (2021), ĐẶC ĐIỂM TRÌNH TỰ ĐOẠN GEN *ndhF* CỦA LOÀI CÁP ĐẮK NÔNG (*Capparis daknongensis* D.T. Sy, G.C. Tucker, Cornejo & Joongku Lee), Tạp chí NN&PTNT 18(2) 82-90.

[18] Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thị Thu Nga (2021), Nghiên cứu tạo nang micro curcumin bằng phương pháp tạo gel ion, TNU Journal of Science and Technology, tập 226, số 14, trang 222-229.

[19] Phó Thị Thúy Hằng, Trần Đại Dương, Nguyễn Thị Thu Nga, Từ Quang Tân, Nguyễn Hữu Quân, Chu Hoàng Mậu (2022), Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cao chiết từ thân của loài sum lông, Tạp chí Khoa học & Công nghệ, 227(05): 232-239.

[20] Phó Thị Thúy Hằng, Nguyễn Thị Thu Nga, Nguyễn Hữu Quân, Chu Hoàng Mậu (2022), Đặc điểm của gene *rrn16S*, *trnK-UUU* và sự phát sinh loài *Adinandra*

megaphylla Hu thu tại tỉnh Lào Cai, Việt Nam, Tạp chí Khoa học & Công nghệ, 227(05): 186-194.

[21] Vũ Thị Thu Thủy, Vũ Mạnh Cường, Trần Thị Hồng, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Thị Thu Ngà* (2022), Nghiên cứu cảm ứng và nuôi cấy tạo rễ tơ cây vú bò (*Ficus simplicissima* Lour.), Tạp chí KHCN – ĐHTN 228(01): 175 – 183.

[22] Nguyễn Hữu Quân, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Thị Thu Ngà, Sỹ Danh Thường, Chu Hoàng Mậu (2022), Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cao chiết từ lá loài Dương đồng bóc (*Adinandra bockiana* E. Pritz. ex Diels), Tạp chí Khoa học và công nghệ Việt Nam: 64(12) (12.2022).

[23] Nguyễn Thị Thu Ngà, Manivanh Yongsas, Vũ Khánh Linh (2023), Đặc điểm giải phẫu và trình tự chỉ thị *trnH-psbA* phân lập từ mẫu cây Trà hoa vàng thu thập tại Thái Nguyên, Tạp chí KHCN – ĐHTN 228(05): 439-447.

[24] Nguyễn Đức Hùng, Từ Quang Tân, Nguyễn Thị Thu Ngà, Chu Hoàng Mậu (2023), Nghiên cứu phân lập saponin steroid từ rễ loài huyết dụ (*Cordyline fruticosa* (L.) A. Chev), Tạp chí KHCN – ĐHTN 228(13): 199 – 206

[25] Từ Quang Trung, Hoàng Phú Hiệp, Sỹ Danh Thường, Nguyễn Thị Thu Ngà, Nguyễn Thị Thu Hà, Cao Thị Phương Thảo, Chu Thị Hồng Huyền (2024), Nghiên cứu đặc điểm hình thái, giải phẫu và tác động gây độc tế bào ung thư từ cao chiết ethanol của cây lòng mang (*Pterospermum heterophyllum*) ở Việt Nam, Tạp chí KHCN – ĐHTN 229(09): 343 – 349.

[26] Nguyễn Thị Thu Ngà, Manivanh Yongsas, Sỹ Danh Thường (2024), Đặc điểm hình thái và trình tự *rps16-trnQ* loài Cẩm cù lộc (*Hoya lockii* V.T.Phạm & Aver.), Tạp chí KHCN – ĐHTN 229(09): 298 – 305.

[27] Nguyễn Thị Thu Ngà, Vi Thị Thu Hương (2024), Thành phần hóa học và thử nghiệm hoạt tính sinh học của cây Trà hoa vàng (*Camellia chrysantha*) thu thập tại Thái Nguyên, Tạp chí KHCN – ĐHTN 229(09): 167 – 175.

❖ Bài báo đăng Hội nghị trong nước

[1]. Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Thu Ngà (2007), Đánh giá khả năng chịu hạn ở mức độ mô sẹo và giai đoạn cây non của các giống lạc L12, L14, L15, L25, V79, Báo cáo khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc– Những vấn đề nghiên cứu cơ bản trong khoa học sự sống tháng 8/2007, tr. 186-191

[2]. Nguyễn Thị Thu Ngà, Lê Văn Sơn, Lê Trần Bình (2013), “Thiết kế vector chuyển gen mang gen mã hóa nhân tố phiên mã NAC2 điều khiển tính chống chịu hạn của cây lạc”, Hội nghị khoa học Công nghệ Sinh học toàn quốc 2013, tr. 935 – 939.

[3]. Phạm Thị Thanh Nhân, Lê Hoàng Đức, Nguyễn Thị Thu Nga, Lê Trần Bình (2016), “Tách dòng phân tử mang đoạn gen B hoạt hóa sinh tổng hợp anthocyanin ở cây ngô nếp địa phương (*Zea mays* subsp. *ceratina* (Kuelshov) Zhuk)”, Tạp chí Công nghệ Sinh học 14(1): 97-103.

[4]. Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thúy Lan, Nông Lê Thùy, Chu Hoàng Mậu (2016), “Sưu tập và phân tích đặc điểm trình tự đoạn gen *rpoC1* của cây Bắp lá một hoa (*Paris polyphylla* Sm.)”, Hội thảo „Nghiên cứu khoa học của sinh viên và cán bộ trẻ các trường Đại học sư phạm toàn quốc“, 971-978.

[5]. Lý Thị Bôn, Nguyễn Thị Mai Linh, Nguyễn Thị Thu Nga, Sỹ Danh Thường (2017), “Sử dụng mã vạch DNA trong việc định loại loài Hồng trâu (*Capparis versicolor* Griff”, Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật – Hội nghị Khoa học Toàn quốc lần thứ 7, Hà Nội, 20/10/2017, tr.62-66.

[6]. Lý Thị Bôn, Nguyễn Thị Mai Linh, Vi Kiều Liên, Nguyễn Thị Thu Nga, Sỹ Danh Thường (2018), “Sử dụng mã vạch DNA trong việc định loại hai loài thuộc họ màn màn (*Cleomaceae*)”, Hội nghị khoa học toàn quốc về nghiên cứu và giảng dạy Sinh học ở Việt Nam lần thứ iii.

[7]. Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Thu Nga, Trần Thị Hồng (2018), “Nghiên cứu môi trường nuôi cấy in vitro cây măng tây (*Asparagus officinalis* (L.))”, Hội nghị khoa học toàn quốc về nghiên cứu và giảng dạy Sinh học ở Việt Nam lần thứ iii.

[8]. Nguyen Thi Thu Nga, Nguyen Thi Tuyet (2018), „Isolation study of the *GmNF-YB* gene involved in drought–stressed responses”, Hội nghị khoa học Công nghệ sinh học toàn quốc 2018, pp 1646-1651.

[9]. Vũ Thị Thu Thủy, Lục Văn Dương, Ngô Thùy Linh, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thu Nga, Chu Hoàng Mậu, 2018, Đặc điểm hình thái, giải phẫu và trình tự đoạn gen *matk* của mẫu cây bắp lá một hoa (*Paris*) thu thập tại Lào Cai, Báo cáo Hội nghị CNSH toàn quốc 2018, Nxb KHTN và CN:1665-1671.

[10]. Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Thị Xuân, Trần Thị Hồng (2019). Nghiên cứu nhân giống cây bưởi Diễn (*Citrus grandis* L.) bằng kỹ thuật nuôi cấy in vitro. Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc năm 2019. 411-416.

[11] Nguyễn Thị Thu Nga*, Sỹ Danh Thường (2020), Định danh loài cấp gai nhỏ *Capparis* sp. ở khu bảo tồn thiên nhiên Tà kóu huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận bằng mã vạch DNA, Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc. 143 - 148

[12] Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Manivanh Yongsas, Nguyễn Đức Hùng (2022), Đặc điểm trình tự gen *TrnL* phân lập từ mẫu cây thuộc chi Cẩm cù phục

vụ mục đích định danh loài, Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc năm 2022: 125 - 130. (10.2022)

[13] Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Phạm Thị Thanh Nhân, Chu Hoàng Mậu (2022), Xây dựng nội dung dạy học phần công nghệ tế bào thực vật, Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam - hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 5, 1194-1204.

[14] Vũ Thị Thu Thủy, Phạm Thị Thanh Nhân, Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Chu Hoàng Mậu (2022), Tổ chức dạy học thí nghiệm thực hành trong chương trình sinh học 10 theo tiếp cận phát triển tư duy khoa học, Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam - Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 5, 1148-1156.

[15] Nguyễn Thị Thu Nga, Nguyễn Hữu Quân, Trần Thị Hồng (2023), Nghiên cứu môi trường nuôi cấy in vitro cây Nhàu (*Morinda Citrifolia* L.), Hội nghị khoa học Công nghệ sinh học toàn quốc 2023, Hà Nội 1987 – 1996.

[16] Manivanh Yongsa, Nguyễn Thị Thu Nga, Sỹ Danh Thường, Nguyễn Hữu Quân, Chu Hoàng Mậu (2024), đặc điểm trình tự vùng gene *psaA-ycf3* VÀ *trnL-trnF* từ cây cẩm cù lộc (*Hoya lockii* V.T. Pham & Aver.), báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam - Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 6. DOI: 10.15625/vap.2024.0027.

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ Cấp Bộ/Tỉnh

[1]. Nghiên cứu kỹ thuật chuyển gen nhằm cải tạo tính chịu hạn của cây lạc, B2009 – TN04-24, 2011, Khá.

[2]. Nghiên cứu tìm kiếm hợp chất thứ cấp có khả năng kháng viêm, kháng ung thư và nuôi cấy *in vitro* một số loài thực vật thuộc chi Dương đồng (*Adinandra*), họ chè (Theaceae) ở Việt Nam, B2019-TNA-08, 2020, Xuất sắc.

❖ Cấp Đại học/cơ sở

[1]. Nghiên cứu môi trường nhân nhanh cây Xạ đen (*Celastrus Hindsii* Benth), Cơ sở 2015-2016, 2016, Tốt.

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. Vũ Thị Thu Thủy, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thu Nga (2022), *Thực hành công nghệ sinh học nâng cao*, Nhà xuất bản Hà Nội, ISBN: 978-604-382-595-4.

[2]. Nguyễn Thị Thu Nga, Chu Hoàng Mậu (2022), *Sinh học tế bào*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN: 978-604-43-0304-8.

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Hoàng T. Huyền Trang	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2016-2018	2018
2	July Sengmanivong	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2017-2019	2019
3	Phan Thị Mai	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2018-2020	2020
4	Nguyễn Thị Mai Linh	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2019-2022	2022
5	Vũ Mạnh Cường	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2020-2023	2023
6	Yongsa Manivanh	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2021-2023	2023
7	Phó Thị Thúy Hằng	Tiến sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2021-2024	2024
8	Yongsa Manivanh	Tiến sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2023-2026	Đang HD

VII. KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng, Quyết định khen thưởng số, Cấp khen thưởng

Bằng khen cấp Bộ, QĐ số 4761/BGĐT ngày 24/10/2014 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014.

Chiến sỹ thi đua cơ sở các năm học 2012 - 2013, 2013 - 2014.

Giấy khen giám đốc ĐHTN, ĐHSP năm 2023, 2024.

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 02 năm 2025

Xác nhận của cơ quan công tác

Người khai